

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ  
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

**Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không**

**Tập 197**

Kinh văn: “*U vô lượng kiếp, tích trực đức hạnh*”.

Chỗ này trong phán khoa là đoạn thứ hai “*Tịnh tâm*”. Đoạn phía trước là kết trước khải sau. Trong “*như nguyện tu hành*”, hai câu này là tổng thuyết, từ “*bất khởi tham sân si dục chư tướng*” trở về sau là biệt thuyết. Hai câu nói này rất quan trọng. Chúng ta liên kết Kinh văn phía trước, Bồ Tát Pháp Tạng “*trụ chân thật huệ, đồng mãnh tinh tấn, nhất hướng chuyên chí, trang nghiêm diệu độ*”. Từ công phu tu hành của Ngài có thể trực tiếp vào hai câu: “*U vô lượng kiếp, tích trực đức hạnh*”.

Pháp môn Tịnh Độ, ở trên Kinh luận Phật thường nói “*tâm tịnh thì cõi Phật tịnh*”. Thực tế mà nói, công đức phước báo chân thật của thế xuất thế gian pháp đều ở nơi tâm thanh tịnh. Nếu như không hiểu được tu tâm thanh tịnh, không thể nào ở ngay trong cuộc sống thường ngày được tâm thanh tịnh, thì chúng ta cũng không cách nào lìa khổ được vui. Khổ từ đâu mà ra? Tóm lại mà nói là từ tâm không thanh tịnh mà ra, từ ý ô nhiễm mà sanh. Lạc từ chỗ nào mà ra? Lạc từ tâm thanh tịnh mà được. Hiện tiền chúng ta có thể viển ly ô nhiễm, tu được nhất tâm thanh tịnh, đời sống hiện thực của chúng ta liền lìa khổ được vui. Nhà Phật thường nói “*phiền não nhẹ, trí tuệ lớn*”, đây chính là hiện tượng lìa khổ được vui. Trái ngược lại, nếu như chúng ta ở ngay trong cuộc sống thường ngày là trí tuệ nhẹ, phiền não lớn thì sai rồi. Sự việc này chúng ta vạn nhất không nên xem thường. Con người sống ở đời, “*tích trực đức hạnh*” chính là ý nghĩa chân thật, giá trị chân thật của nhân sanh. Người ở thế gian có ý nghĩa, có giá trị gì? Họ biết được tích trực đức hạnh, đây là có ý nghĩa, có giá trị. Chúng ta phải chăm chỉ nỗ lực mà tích lũy.

Câu thứ nhất đã nói: “*U vô lượng kiếp*”. Đây là nói thời gian. Chỉ có tích công bồi đức là mãi mãi không ngừng nghỉ. Chư Phật Bồ Tát ở nơi đây làm ra tám gương tốt cho chúng sanh, không chỉ có ngôn giáo mà các Ngài còn có thân giáo, nói rõ người ta “*tích trực đức hạnh*” thời gian lâu dài. Chúng ta chỉ tu được mấy ngày thì làm sao có thể so sánh với người được? “*Đức hạnh*”, “*hạnh*” là gì? Dùng lời hiện tại mà nói, hạnh là hành vi. Hành vi của đạo đức gọi là đức hạnh.

Tất cả hữu tình chúng sanh đều có tình thức, hiện tại chúng ta nói họ đều có phân biệt, chấp trước. Phân biệt, chấp trước là hành vi của tâm lý, biểu hiện bên ngoài là ngôn ngữ dao động, hành vi của thân khẩu. Hành vi có nhiều hơn, Phật đem tất cả quy nạp lại thành ba loại lớn là “Thân - Khẩu - Ý”.

Chúng ta mỗi ngày từ sớm đến tối, từ mùng một đến ba mươi tháng chạp, khởi tâm động niệm, lời nói việc làm chưa từng có ngừng nghỉ. Nếu như hành vi của chúng ta là tùy thuận phiền não tập khí của chính mình,... Phiền não tập khí là gì? Luôn không ngoài tự tư tự lợi, danh vọng lợi dưỡng, tham-sân-si-mạn, năm dục sáu trần. Hành vi tương ứng với những thứ này thì phiền phức liền đến rồi, Phật ở trên Kinh luận thường hay nói là “*tạo ác nghiệp*”. Tất cả chúng sanh làm gì mà không tạo ác nghiệp? Cho nên lưu chuyển trong sáu cõi ba đường, vô lượng kiếp chưa từng ngừng nghỉ. Phật Bồ Tát xem thấy được, chân thật là kẻ đáng thương.

Không nên nói Phật Bồ Tát, chúng ta xem thấy ở trên Kinh Phật nói về trời Đao Lợi, một ngày của trời Đao Lợi là 100 năm của nhân gian chúng ta. Lời nói này hiện tại chúng ta có thể tin tưởng, đây là người cận đại gọi là “*thời sai*”. Trời Đao Lợi cùng chúng ta có thời sai rất lớn. Kỳ thật, nếu các vị tỉ mỉ quán sát thì sẽ thấy, thời sai trên địa cầu này là rất lớn. Chúng ta cư trú ở địa phương này là nhiệt đới; Trung Quốc là ôn đới, có bốn mùa khác biệt; ở Nam - Bắc cực thì nửa năm là ban ngày, nửa năm là buổi tối. Chúng ta ở nơi này gọi là một năm, Nam - Bắc cực thì gọi là một ngày đêm (một ngày là một ban ngày và một buổi tối). Trên địa cầu có thể xem thấy, hướng hồ là không gian duy thứ khác nhau. Một ngày của trời Đao Lợi là 100 năm của nhân gian chúng ta. Họ xem thấy chúng sanh trên địa cầu thì rất là cảm thán, rất đáng thương. Thọ mạng là bao nhiêu? Một ngày thì xong rồi. Lại hướng lên trên, một ngày của trời Dạ Ma là 200 năm của nhân gian chúng ta. Mọi người đều biết Bồ Tát Di Lặc trụ ở trời Đâu Suất, một ngày của trời Đâu Suất là 400 năm của nhân gian chúng ta. Người ở trời Đâu Suất xem thấy nhân gian này, một ngày vẫn chưa qua, một buổi sáng thì xong rồi. Bạn xem, 260 năm của triều Thanh thì ở trời Đâu Suất chỉ là nửa ngày. Lại hướng lên trên nữa thì tăng thêm gấp bội. Phước báo của thiên nhân dài hơn so với chúng ta, lớn hơn so với chúng ta, thế nhưng từ trong tầm nhìn của chư Phật Bồ Tát, các Ngài xem thấy những Đại Phạm Thiên Vương, Ma Hê Thủ La Thiên Vương này cũng giống như người trời Đao Lợi, trời Đâu Suất xem chúng ta vậy. Ngày nay chúng ta xem thấy một số động vật nhỏ, rõ ràng nhất là phù du, những trùng nhỏ chạy

đi chạy lại trên mặt nước, thọ mạng của những trùng nhỏ đó đại khái chỉ có mười giờ đồng hồ.

Chúng ta tỉ mỉ mà quán sát, hiểu rõ chân tướng của thế gian, sau đó mới biết được hành vi tùy thuận phiền não là sai lầm. Sáu cõi luân hồi từ đâu mà có vậy? Sự việc này Bà La Môn giáo cổ xưa biết được rất tường tận. Bà La Môn giáo chính là Ấn Độ giáo của hiện tại, ở nơi đây gọi là Hưng Đô giáo. Hiện tại, trên thế giới thông thường thừa nhận lịch sử của họ có 8.500 năm, sớm hơn so với Phật giáo rất nhiều. Hiện tại trên thế giới thừa nhận Phật giáo là hơn 2.500 năm, còn họ có hơn 8.500 năm. Luân hồi không phải Phật giáo nói, mà là Ấn Độ giáo nói. Họ làm sao phát hiện? Xin nói với các vị không phải dựa vào không tưởng. Có rất nhiều học giả không hiểu rõ tôn giáo, từ trên bề mặt mà quán sát dò xét, nghe trộm nói càn, cho rằng khởi nguồn của tôn giáo là nhân loại khiếp sợ. Dò xét, liên tưởng đối với đại tự nhiên, là từ nơi đây mà ra. Đây là chưa tiếp xúc đến chỗ sâu của tôn giáo nên họ có những sai lầm này.

Chúng ta biết được Bà La Môn giáo của Ấn Độ là tu thiên định. Ở trong thiên định sâu thẳm đột phá giới hạn của thời không, họ đã thấy được 28 tầng trời; nga quý, súc sanh, địa ngục họ cũng đều xem thấy. Đây là cảnh giới trong định. Cảnh giới trong định, ở trong Phật pháp gọi là cảnh giới hiện lượng, nó không phải là tỷ lượng, không phải phi lượng. Tỷ lượng là suy ra, căn cứ lý luận hoặc giả là căn cứ số học quy định, suy đoán. Đây là cảnh giới thân chứng. Nếu như bạn có sức định tương đối, bạn cũng có thể thấy được. Người cùng quý qua lại không cần đại định, sức định nhỏ nhỏ thì được rồi. Nếu như bạn chăm chỉ lão thật tu hành, tu một năm, hai năm, ba năm thì cõi quý liền thông, bạn có thể câu thông với họ, qua lại với họ.

Ngày trước, có một bạn đồng tu cùng xuất gia và đồng thọ giới một lượt với tôi, đó là Pháp sư Minh Diễm. Từ sớm ông ưa thích thần thông, ưa thích cảm ứng. Ông cùng Quật Thượng Sư học Mật. Ông tu học rất là nỗ lực, không đến một năm thì ông nói với tôi, mỗi ngày ông qua lại với quý. Đây chắc chắn không phải là giả, ông là người rất thành thật, quyết định không có vọng ngữ. Ông nói với tôi, mỗi ngày khi hoàng hôn, quý liền xuất hiện ở trên đường, nhưng không nhiều, bởi vì hoàng hôn là buổi sáng của quý, sáng sớm thì ra ngoài không nhiều. Từ mười giờ tối đến hai giờ sáng thì rất náo nhiệt, họ đều ra hết. Đến khi trời sắp sáng thì dần dần không còn. Ông thường hay qua lại với họ, kết giao với họ và đã làm bạn bè. Về sau, tôi đem việc này nói với Lão cư sĩ Lý Bình Nam ở Đài Trung, lão sư Lý lắc đầu nói: “*Không phải là việc tốt!*”. Tôi thấy cũng không phải là việc

tốt. Vì sao vậy? Tôi thấy khí sắc của ông rất không tốt, trên mặt là một màu tối tăm, vì ông thường hay qua lại với quý nên có mang âm khí, thân thể của ông thì dường như là mập, hư mập. Đây là sự thật, quyết định không phải là vọng ngữ. Ông còn tìm được bạn bè, thân bằng quyến thuộc đời trước của ông ở trong cõi quý. Cho nên, sáu cõi không phải nghĩ tưởng xằng bậy mà ra, mà là chân tướng sự thật. Nếu như chúng ta vẫn tùy thuận phiền não tập khí của chính mình thì sau khi chết rất có khả năng sẽ đi làm quý.

Sáu cõi luân hồi nhưng vì sao mọi người đều nói người chết rồi thì biến thành quý? Lời nói này không phải không có đạo lý. Phật nói với chúng ta, tâm tham biến nga quý, vậy thử hỏi xem, bạn có tâm tham hay không? Tâm tham đoạn rồi thì cõi quý liền đoạn, bạn chắc chắn sẽ không sanh cõi nga quý.

Tâm tham là nga quý, sân hận là địa ngục, ngu si là súc sanh. Phật nói tham-sân-si là ba độc phiền não. Tùy thuận ba độc phiền não, tương lai quả báo là ở ba cõi nga quý, địa ngục, súc sanh. Cho nên ở trong Kinh giáo, Phật đem sự việc này nói được đặc biệt nhiều, đặc biệt tường tận, mỗi giờ mỗi phút nhắc nhở chúng ta phải đoạn tham-sân-si. Đoạn tham-sân-si thì bạn sẽ không đọa vào ba đường ác. Dụng ý của Phật dạy bảo chúng ta chính ngay chỗ này. Vì sao chúng ta không xả bỏ đi tham-sân-si? Đem tham-sân-si chuyển biến lại chính là đức hạnh, chuyển đổi lại thì biến thành Giới-Định-Huệ. “*Giới*” là gì? Giới chính là bố thí. Chúng ta không còn có tâm tham, chúng ta toàn tâm toàn lực giúp đỡ chúng sanh khổ nạn của thế gian. Đây là tinh túy của giới học, xả mình vì người.

“*Định*” là được tâm thanh tịnh. Cương lĩnh tu học của nhà Phật là “*đừng làm các việc ác, vâng làm các điều thiện*”. Tham-sân-si là ác, chúng ta phải đoạn dứt nó, cải đổi lại, không làm các việc ác, vâng làm các việc thiện. Tất cả thiện là thương yêu chúng sanh, giúp đỡ chúng sanh, thành tựu chúng sanh. Đây là chúng thiện phụng hành.

Trong thiện hạnh, thiện cao nhất là giúp đỡ tất cả chúng sanh phá mê khai ngộ. Đây là thiện ngay trong thiện. Cho nên, chư Phật Bồ Tát không từ lao nhọc, vĩnh viễn không đình chỉ, không gián đoạn giáo hóa chúng sanh, vì chúng sanh giảng Kinh nói pháp, giúp đỡ chúng sanh phá mê khai ngộ. Đây là đại thiện, không có gì thiện hơn so với đây. Chúng ta giúp đỡ người khác, quan trọng nhất chính là làm thế nào giúp họ giác ngộ, giúp đỡ họ quay đầu, đoạn ác tu thiện, phá mê khai ngộ, chuyển phàm thành Thánh. Có thể có cách làm như vậy thì giống với chư Phật Bồ Tát, không hề khác. Sự nghiệp của chư Phật Bồ Tát chính là như

vậy mà thôi. Không luận chúng ta hiện tại trải qua đời sống như thế nào, từ công việc nghề nghiệp nào, chúng ta ở ngay trong công việc, sinh hoạt của chính mình mà giúp đỡ xã hội, giáo hóa chúng sanh. Đây gọi là đức hạnh, gọi là Phật pháp.

“*Thân-ngữ-ý*”, hành vi của ba loại này, Phật ở trong “*Kinh Vô Lượng Thọ*” dạy bảo chúng ta bắt tay vào từ “*khéo giữ khẩu nghiệp*”. Trong ba nghiệp thì khẩu nghiệp là dễ phạm nhất, tùy thuận phiền não khẩu nghiệp thì không tránh khỏi lỗi lầm. Sau đó mới giảng đến “*khéo giữ thân nghiệp, không mất oai nghi; khéo giữ ý nghiệp, thanh tịnh vô nhiễm*”. Trên “*Kinh Vô Lượng Thọ*”, Phật đem khẩu nghiệp để ở phía trước, nên chúng ta phải suy xét nhiều, ở trong đây có đại đạo lý.

Tu hành “*tích trực đức hạnh*”, căn bản của đức hạnh là “*hiếu thân tôn sư, từ tâm bất sát, tu mười nghiệp thiện*”. Ở trong Phật pháp, không luận bạn tu học một pháp môn nào, Đại Thừa, Tiểu Thừa, Hiền Giáo, Mật Giáo, Tông Môn, Giáo Hạ đều là lấy “*Tịnh Nghiệp Tam Phước*” làm nền tảng. Bạn xem thấy người thành tựu ngày trước và người thành tựu hiện tại, có phải là lấy Tam Phước làm nền tảng hay không? Nếu như không có tu dưỡng của Tam Phước, cho dù họ tu một pháp môn nào đều không thể thành tựu, ngay trong một đời này vẫn là phải luân hồi sáu cõi, chắc chắn không có cách gì ra khỏi. Cho nên, chúng ta phải cố gắng ghi nhớ “*Tịnh Nghiệp Tam Phước*”, chăm chỉ mà tu học, vì đây là đức bản. Nếu xả bỏ căn bản thì chắc chắn sẽ không có cành lá hoa trái, mà trong đức bản quan trọng nhất là mười nghiệp thiện. Mặt trái của mười nghiệp thiện là mười nghiệp ác. Cho nên, Phật dạy bảo chúng ta, chúng ta có thể xem thấy được trí tuệ cứu cánh viên mãn của Phật. Điều mà Ngài dạy chúng ta không nhiều, chỉ có mười điều, chúng ta rất dễ dàng ghi nhớ. Phải cố gắng ghi nhớ ở trong tâm, mỗi giờ mỗi phút dùng giáo huấn của Phật Đà kiểm điểm tâm hạnh của chính chúng ta. Khởi tâm động niệm, lời nói việc làm có tương ứng với Phật dạy cho chúng ta hay không? Nếu như tương ứng với mười thiện thì hành vi của bạn là đức hạnh, tương ứng với mười ác thì hành vi của bạn là tội hạnh, bạn đang tạo tội nghiệp.

Có người hỏi, nếu như người này là một người ác, không ác nào không làm, chúng ta phải đối đãi với họ như thế nào? Có phải chúng ta có thể dùng ác ý để đối đãi với họ không? Không thể được, chúng ta dùng ác ý đối với họ thì chúng ta chính mình liền tạo ác. Vì sao họ có thể tạo ác? Họ mê hoặc, vô tri, trên Kinh Phật thường hay nói họ là “*kẻ đáng thương*”. Chúng ta có thể thương xót họ vì họ vô tri, đó không phải là bản tánh của họ. Bản tánh của họ là lương thiện. Đạo lý này ngay nhà Nho cũng hiểu được.

Khổng Lão Phu Tử nói: “*Nhân chi sơ, tánh bổn thiện, tánh tương cận, tập tương viễn*”. Nhà Phật nói bổn tánh của tất cả chúng sanh hoàn toàn giống nhau. Bổn tánh của chúng sanh hữu tình gọi là Phật tánh, bổn tánh của chúng sanh vô tình gọi là pháp tánh. Pháp tánh cùng Phật tánh là một tánh, là thuần thiện không ác. Vì sao họ có thể làm ác? Mê mất đi bổn tánh của họ. Con người này thật đáng thương! Chúng ta lân mẫn còn không thể đến kịp, làm sao có thể oán hận họ chứ? Bạn là một người minh bạch, giác ngộ, cho nên họ oán hận bạn thì được, tình có thể tha thứ vì họ vô tri. Bạn là một người sáng suốt mà lại muốn dùng ác ý đối với họ thì bạn sai rồi, như vậy bạn cũng mê hoặc, điên đảo rồi. Cho nên, người tu hành từ chỗ nào mà khởi tu? Quyết định mỗi niệm tương ưng với “Thập Thiện Nghiệp Đạo”. Đối với oán thân trái chủ cũng là như vậy. Họ hủy báng chúng ta, nhục mạ chúng ta, hãm hại chúng ta, chúng ta biết được họ mê mất tự tánh, có thể tha thứ cho họ, chắc chắn sẽ không trách cứ nơi họ. Đây là bồi dưỡng đức hạnh của chính mình. Nếu như nói là lấy ân báo ân, lấy oán báo oán thì đây là người thế gian, không phải là Phật pháp. Phật pháp là chân giác ngộ, triệt để giác ngộ, Phật pháp chỉ có hóa giải tất cả oán kết, dùng phương pháp hòa bình, phương pháp của trí tuệ, nhà Phật gọi là “*phương tiện khéo léo*” để hóa giải. Một đời này không thể hóa giải thì vẫn còn đời sau, vô lượng kiếp thì tất cả ân oán này mới có thể hóa giải hết.

Thích Ca Mâu Ni Phật là đại Thánh nhân, Phật quả cứu cánh viên mãn. Bạn xem ngày nay trên thế giới, người phê bình Thích Ca Mâu Ni Phật, người nhục mạ Thích Ca Mâu Ni Phật, Thích Ca Mâu Ni Phật tuy là không còn, chúng ta tạo hình tượng của Thích Ca Mâu Ni Phật, nhưng vẫn có người ác ý đem hình tượng này phá hoại. Thích Ca Mâu Ni Phật mà còn có nhiều người hiểu lầm, hủy báng, hãm hại Ngài như vậy, chúng ta có đáng kể gì đâu! Nghĩ lại lão sư của chúng ta cũng là như vậy, lão sư có thể nhẫn chịu, ta phải học lão sư, ta cũng phải có thể nhẫn chịu, tâm bình khí hòa mà tiếp nhận, hướng hồ ở trong đây nhân quả tuần hoàn, nhân quả tiếp nối. Bạn tạo ra nhân thiện thì nhất định có được quả báo thiện, bạn tạo ra nhân ác thì nhất định có được quả báo ác. Vì sao chúng ta gặp phải nhiều gian nan khổ sở đến như vậy? Vì trong đời quá khứ tạo ra hành vi bất thiện, nên ngay đời này cảm được quả báo. Nếu đã chân thật tu tập tận thì bạn liền rất hoan hỷ, nghịch đến thuận tiếp, vĩnh viễn sống ngay trong thế giới cảm ân, trong tâm không hề có chút oán hận, trong miệng không có một câu oán trách. Bạn đối với oan gia trái chủ đều dùng tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm từ bi, xem thấy họ có khổ có nạn, bạn giúp đỡ họ vô điều kiện, không cần phải tính toán. “*Họ đối*

với ta không tốt, họ hại ta. Họ có nạn, đáng đời! Ta không giúp họ”. Vậy thì sai rồi! Việc này là chính chúng ta đang tạo ác hạnh, không phải là đang tích trực đức hạnh.

Cho nên tích trực đức hạnh, không luận đối với bất cứ người nào, không luận đối với vật gì, thậm chí là độc xà mãnh thú, chúng ta đều dùng tâm chân thành, từ bi để đối đãi, quyết không tổn hại. Chúng ta bắt đầu làm từ chỗ nào? Trong nhà của bạn thường có bọ nhảy trùng kiến, tuyệt đối không tổn hại chúng, bắt đầu làm từ chỗ này. Chúng vào trong nhà chúng ta nhiều loạn, chúng ta tưởng tượng ngày trước khi chúng ta làm kiến, chúng ta nhiều loạn chúng, hôm nay chúng đến nhiều loạn thì cái nợ này chúng ta chẳng phải đã trả xong rồi hay sao? Dùng tâm chân thành từ bi để đối đãi chúng, dần dần những động vật nhỏ này liền sẽ bị cảm động, chúng liền sẽ dọn nhà, dọn ra khỏi phòng của bạn, sẽ không vào trong phòng của bạn để nhiễu loạn nữa. Bạn không nên sát hại, thậm chí không nên trục xuất chúng, thì tâm của bạn mới chân thật đạt đến thanh tịnh bình đẳng từ bi. Ta không hại chúng, nhưng ta đuổi chúng đi thì đã có lỗi với chúng rồi. Vì sao phải đuổi chúng đi? Chúng tự đi được rồi, chúng ta không nên đuổi chúng đi, xem chúng như bạn bè, xem như thiện tri thức. Năm xưa, Đại Sư Ấn Quang chính là như vậy mà tu hành. Trong liêu phòng của Ngài có bọ nhảy, mùa đông có những loại côn trùng này. Thị giả của Ngài muốn thanh trừ giúp Ngài, nhưng Đại Sư Ấn Quang ngăn lại và nói: “*Không cần, cứ để chúng sống ở đây*”. Ấn Tổ nói rất hay: “*Trong phòng chúng ta có những loài này, nói rõ đức hạnh của ta chưa đủ*”. Người chân thật có đức hạnh, những động vật nhỏ này cũng biết tri ân báo ân, chúng cũng tôn kính người có đức hạnh, tự nhiên chúng liền sẽ rời khỏi. Chúng ta xem thấy ở trong truyền ký của Đại Sư Ấn Quang, Ấn Tổ 70 tuổi về sau, nơi ở của Ngài không tìm được những động vật nhỏ này. Khi người khác ở thì có, nhưng khi Đại Sư Ngài dọn vào ở thì đều không còn, những động vật nhỏ này đều dọn nhà đi, thuật ngữ trong nhà Phật chúng ta gọi là “*thiên đôn*”, chúng thấy đều dọn nhà đi hết. Điều này chúng ta phải học tập. Đây là Đại Sư Ấn Quang dạy chúng ta, tâm từ bi có thể cảm động những động vật nhỏ này. Làm gì có lý nào mà không cảm động được người chứ? Thời gian phải dài, “*ở vô lượng kiếp*”, chúng ta phải nỗ lực mà làm. Phải hiểu được hóa địch thành bạn. Cổ đức chúng ta thường nói “*nhân giả vô địch*”, nhân là một người nhân từ. Trong tâm người nhân từ chắc chắn không có oan gia đối đầu. Trong tâm còn có đó là oan gia của ta, còn có người đối đầu với ta thì ta không có nhân từ. Thánh Hiền thế xuất thế gian đều dạy chúng ta từ ngay những chỗ này mà tích trực đức hạnh. Chúng ta phải chăm

chỉ mà làm. Người mà ngay trong một đời hành vi đều có thể tương ứng với đạo đức, cho dù không học Phật, không hiểu được Tây Phương Tịnh Độ, đời sau họ nhất định sanh thiên, họ đi hưởng thiên phước. Đây chính là trồng nhân thiện nhất định có quả thiện.

Người thế gian đều muốn cầu phước cầu huệ. Phước huệ thì phải nhờ vào thường ngày của chính mình mà tài bồi. Thiện là phước, ác là họa. ***Căn bản nhất, nền tảng nhất của người học Phật chính là chân thật hạ công phu ở mười nghiệp thiện, khởi tâm động niệm, lời nói, việc làm nhất định phải tương ứng với mười nghiệp thiện. Hơn nữa, còn phải phát tâm gìn giữ lâu dài, quyết không trái phạm. Đây là tổng cương lĩnh.***

Phía sau là “*biệt thuyết*”. Trước nói tự lợi, sau đó nói đến lợi tha. Trong tự lợi thì đây là lợi ích chân thật, “*không khởi tham-sân-si dục chư tướng, bất trước sắc thanh hương vị xúc pháp, dẫn lạc ức niệm, quá khứ chư Phật, sở tu thiện căn*”. Chỗ này dạy chúng ta niệm Phật. Bồ Tát Đại Thế Chí ở trên hội Lăng Nghiêm khuyên cáo chúng ta: “*Ức Phật, niệm Phật, hiện tiền đương lai, tất định kiến Phật*”. Ức Phật niệm Phật phạm vi rất rộng lớn. Ngày nay chúng ta đã đem phạm vi đó làm thành vô cùng nhỏ hẹp. Chúng ta ức Phật (ức Phật là nghĩ tượng Phật, niệm Phật là niệm tên Phật), phạm vi ức Phật niệm Phật này quá nhỏ hẹp, cho nên chúng ta chính mình không đạt được thọ dụng. Bạn xem, ở chỗ này Phật dạy chúng ta niệm Phật bằng cách nào? Ức là ức thiện căn của Phật, thiện căn mà xưa kia đã tu, vô lượng kiếp thiện căn mà Ngài đã tu. Chúng ta nghĩ đến việc này, niệm Phật cũng là niệm đức hạnh vô lượng kiếp tích trữ của Ngài. Chúng ta ức niệm cái này tốt, ức niệm cái này thì chúng ta chính mình liền biết học, liền biết làm. Còn Phật danh và Phật tượng chính là tượng trưng đức hạnh của Phật, đại biểu của đức hạnh.

Chúng ta phải hiểu được ý này, mới biết được chính mình làm cách nào để tu học. Nếu muốn học tập chư Phật tích trữ đức hạnh, then chốt chính là phải buông xả “*tham-sân-si dục chư tướng*”, buông xả “*tự tư tự lợi*”. Câu này là nói bạn phải buông xả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Câu thứ hai là quyết không bị mê hoặc của cảnh giới bên ngoài. Cảnh giới bên ngoài là “*sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp*”. Sáu căn chúng ta tiếp xúc đối tượng bên ngoài, đối tượng của mắt tiếp xúc, dùng một cái “*sắc*” làm đại biểu; tai đã tiếp xúc, dùng “*thanh*” làm đại biểu; mũi đã tiếp xúc, dùng “*hương*” làm đại biểu; lưỡi đã tiếp xúc, dùng “*vị*” làm đại biểu. Sáu căn tiếp xúc với đối tượng bên ngoài, cái này không thể không tiếp xúc, hơn nữa sự tiếp xúc này có thể nói là chưa từng gián đoạn. Tiếp xúc của

Phật Bồ Tát thì không dính tướng, dùng lời hiện tại mà nói, không hề để nó vào trong tâm. Sáu căn có tiếp xúc, nhưng trong tâm không có, trong tâm vĩnh viễn là thanh tịnh. Phạm phu tùy thuận phiền não tập khí của chính mình, sáu căn tiếp xúc với cảnh giới bên ngoài liền khởi lên tham-sân-si-mạn; thuận ý của chính mình thì khởi tham ái, không thuận ý của chính mình thì khởi sân hận; sáu căn tiếp xúc với cảnh giới bên ngoài thì sanh phiền não, tạo nghiệp chướng. Chư Phật Bồ Tát tường tận rồi, Ngài có thể trong dứt vọng tưởng, ngoài không dính tướng. Vì sao Ngài có thể làm được? Ngài hiểu rõ chân tướng sự thật. Trên “Kinh Kim Cang” nói rất hay: **“Trong ba tâm không thể được, cho nên liền khởi lên tham-sân-si dục chư tướng”**. Tâm quá khứ không thể được, tâm hiện tại không thể được, tâm vị lai không thể được. Đây là nhận biết chính mình.

Trong bài kệ sau cùng đã nói:

**“Nhất thiết hữu vi pháp  
Như mộng huyễn bào ảnh  
Như lộ diệc như điện  
Ứng tác như thị quán”**.

Chữ “quán” này người hiện tại gọi là nhân sanh quan, vũ trụ quan. Người giác ngộ nhân sanh quan, vũ trụ quan của họ thì cùng với bài kệ này đã nói “*như mộng huyễn bào ảnh*”, không phải là thật. Đạo lý này nếu nói ra vậy thì sâu rồi. Toàn là giả. Phía sau nói “*sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp*”, đây là gì vậy? Đây là nhân duyên sở sanh pháp. Ngay thể đều là không, pháp duyên sanh không tự tánh, không thể được. Trong ba tâm không thể được, bên ngoài các pháp không sở hữu, cho nên tâm của họ định lại, không còn khởi vọng tưởng; vọng tưởng, phân biệt, chấp trước họ đều đã buông xả.

Ngày nay chúng ta vì sao không thể buông xả? Không hiểu rõ chân tướng sự thật. Tuy nghe Kinh rất nhiều, cũng biết giảng Kinh, thế nhưng cảnh giới hiện tiền vẫn là tùy thuận phiền não, vẫn là không thể buông xả. Đây là nguyên nhân gì? Ngày ngày nghe Kinh, ngày ngày đọc Kinh, đích thực ý nghĩa trên Kinh Phật nói thì không hiểu gì. Nếu bạn chân thật hiểu, chân thật tường tận rồi thì không cần khuyên, bạn tự nhiên liền buông xả. Vì sao vậy? Buông xả được đại tự tại, buông xả chính là chân giải thoát. Khi vừa buông xả, không chỉ sáu cõi không còn mà mười pháp giới cũng không còn. Hiện tiền là cảnh giới gì? Pháp Giới Nhất Chân. Bạn nói, đó là tự tại bậc nào! Thọ dụng đó chính là chư Phật Như Lai

thọ dụng trên quả địa. Người chân thật tu hành, chân thật khế nhập cảnh giới thì đạt được.

Chúng ta ngày nay vẫn cứ còn tùy thuận phiền não tập khí, có thể biết phiền não tập khí của chúng ta nghiêm trọng cỡ nào. Đây là vô lượng kiếp huân tập mà thành. Cho nên, nếu chúng ta ngay đời này không thể tinh tấn, không thể nỗ lực, không thể y giáo phụng hành, mà muốn khắc phục phiền não tập khí vô lượng kiếp, Phật nói: “*Không có việc này!*”. Thế nhưng chúng ta muốn hỏi, chỉ ngay trong một đời này của chúng ta có cách nào đột phá hay không, có cách nào khắc phục hay không? Đáp án của Phật là khẳng định, then chốt chính là bạn chính mình có chịu làm hay không. Lão cư sĩ Hạ Liên Cư nói “*thật làm*”, nếu bạn chịu thật làm thì ngay đời này bạn quyết định có năng lực đột phá, quyết định có thể hưởng thụ. Phật thì chúng ta không dám nói, nhưng cảnh giới của Pháp Thân Đại Sĩ thì chúng ta có thể đạt được. Bồ Tát Thập Trụ, trên “*Kinh Hoa Nghiêm*” gọi là Viên Giáo Thập Trụ Bồ Tát, chúng ta đích thực có thể đạt đến được ý cảnh đời sống đó, vấn đề là bạn có chịu buông xả tự tư tự lợi hay không, có chịu buông xả phải quấy nhân ngã hay không, có chịu buông xả tham-sân-si-mạn hay không, có còn chấp trước “*sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp*” hay không? Cần phải có nền tảng này thì mới có thể học Phật.

Hai câu phía sau là: Học Phật thì bạn mới có thể ức Phật niệm Phật, “*sở tu thiện căn*”. Lời của Phật nói trước sau là có thứ lớp, không thể nào điên đảo. Phật dạy bảo chúng ta làm từ chỗ nào? Đoạn nhỏ này là “*ly dục niệm Phật*”. Không ly dục thì không nói đến niệm Phật, đó là miệng niệm Phật. Trong miệng có Phật mà tâm tán loạn, người xưa nói: “*Đau mỏm rát họng cũng chỉ uống công*”. Cho nên, nền tảng của niệm Phật là xây dựng ở ly dục.

A Di Đà Phật!

*Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ*